

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 25/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lâm Thái Hiệp.
- Ông Nguyễn Thành Đến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Hoàng Kha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

Võ Thành K - Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1997 tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp N, xã NA, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành H, sinh năm 1972 và bà Phan Thị L, sinh năm 1973; Anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ ngày 12 tháng 6 năm 2024, đến ngày 21/6/2024 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Danh Sa R (tên gọi khác T) - Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1999 tại huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh S, sinh năm 1947 và bà Thạch Thị T, sinh năm 1957; Anh, chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 19/9/2015, bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại

đến sức khoẻ của người khác với hình thức phạt cảnh cáo, đã được xoá tiền sự. Bị tạm giữ ngày 12 tháng 6 năm 2024, đến ngày 21/6/2024 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa của bị cáo Danh Sa R: Bà Trần Kim Thoa là Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 11/6/2024, Võ Thành K điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave @ màu đỏ - đen - xám, biển kiểm soát 94F1 - 364.54 đến nhà của Huỳnh Văn D ở ấp N, xã NA, huyện H, tỉnh Bạc Liêu chơi. Lúc đó, K có mượn nick game của D để chơi game. Đến khoảng 19 giờ, D có tổ chức nhậu cùng K, Danh Sa R (tên gọi khác: T), Bùi Văn T và Huỳnh Công Th. Trong lúc nhậu, K chơi game thắng được số tiền 400.000 đồng, số tiền trên được chuyển vào tài khoản của D số tài khoản 7205205161055 mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện H nên K mượn thẻ ATM của Danh và rủ R đi qua Phước Long để rút tiền thì R đồng ý. K điều khiển xe mô tô chở R đi đến địa bàn huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để rút tiền, K đứng bên ngoài còn R vào trong rút tiền được 400.000 đồng, gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Lúc này K hỏi R “*chơi ma túy không*” thì R trả lời “*chơi*”. K đưa cho R 300.000 đồng và chở R đến gần chỗ cái chùa (không biết tên) trên địa bàn thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để mua ma túy về K và R sử dụng. Khi đi đến gần cái chùa K kêu R đi vào hẻm khoảng 100 mét và nói “*lấy đồ*” là có người bán. R đi bộ vào hẻm khoảng 100 mét nói “*lấy đồ*” thì có một người đàn ông trong nhà hỏi “*lấy bao nhiêu*”, R trả lời “*300.000 đồng*” thì người đàn ông kêu R quăng tiền vào cổng rào, sau đó người đàn ông quăng 01 (một) tép ma túy (đoạn ống hút nhựa, màu trắng, được hàn kín hai đầu) ra bên ngoài, R lấy rồi đi bộ ra xe để K chở về. Vào lúc 20 giờ 40 phút, K điều khiển xe chở R về đến đoạn đường trước Phòng giao dịch Agribank thuộc ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì bị tổ tuần tra Công an xã NA dừng xe kiểm tra phương tiện và người đối với K và R. Kiểm tra trên người của Danh Sa R phát hiện thu giữ được trong túi quần jean phía trước, bên phải 01 (một) đoạn ống hút nhựa, màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Tại phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy của Võ Thành K và xét nghiệm chất ma túy đối với Danh Sa R ngày 11/6/2024 tại Trạm y tế xã NA xác định Võ Thành K nghiện ma túy, loại Methamphetamine, còn Danh Sa R dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận số 55/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M), là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,15003 gam.

Quá trình điều tra còn thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật như sau: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại wave @, màu đỏ - đen - xám biển kiểm soát 94F1 - 364.54, đã qua sử dụng; đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung dạng cảm ứng, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Võ Thành K; 01 căn cước công dân mang tên Danh Sa R (giấy phô tô); 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Danh Sa R.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện H thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thành K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Danh Sa R (tên gọi khác T) từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ là ngày 12 tháng 6 năm 2024.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Người bào chữa là bà Trần Kim Thoa trình bày: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Danh Sa R đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật kém. Bị cáo không phải là người có vai trò chủ động trong vụ án mà do bị cáo nghe lời bạn bè nên mới có hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thành K và bị cáo Danh Sa R thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H,

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của các bị cáo: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Thành K và Danh Sa R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H mô tả và truy tố các bị cáo. Từ những cơ sở nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 25/CT-VKSHD ngày 06/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Võ Thành K và Danh Sa R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của Nhà nước. Bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật và những tác hại, hệ lụy từ ma túy gây ra cho bản thân người nghiện, cho gia đình và xã hội, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của mình mà các bị cáo không ngần ngại mua ma túy về sử dụng. Tại bản kết luận số 55/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M), là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,15003 gam.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam.*”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương; gây tâm lý lo âu cho người dân. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm đối với các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, cả hai bị cáo đều xác định người rủ đi mua ma túy,

chuẩn bị tiền và chỉ chỗ bán ma túy là bị cáo K. Vì vậy, có cơ sở xác định bị cáo K là người có vai trò chủ động trong vụ án nên phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo R.

[3] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo không có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Danh Sa R chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không đủ căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo R.

[4] Đối với người đàn ông mà bị cáo Danh Sa R khai mua ma túy, bị cáo R và bị cáo K đều không xác định được đặc điểm và cũng không biết nhân thân của người này, cũng như bị cáo xác định không nhớ được chính xác nhà mà bị cáo đã mua ma túy nên không xác định là ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với việc bị cáo Võ Thành K có chơi game qua mạng thắng số tiền 400.000 đồng, qua điều tra không chứng minh được bị cáo K chơi với ai, ở đâu, hình thức như thế nào. Đồng thời bị cáo K không có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý bị cáo K đối với hành vi này là có căn cứ.

Đối với Huỳnh Văn Danh có hành vi cho bị cáo Võ Thành K mượn nick game để chơi game và có được số tiền 400.000 đồng chuyển vào tài khoản của Danh và bị cáo K đã dùng số tiền 300.000 đồng rút ra từ thẻ ATM của Danh mua ma túy. Do Danh không biết động cơ, mục đích của bị cáo K và Danh cũng không có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Danh là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại wave @, màu đỏ - đen – xám biển kiểm soát 94F1 – 364.54, đã qua sử dụng, chiếc xe Võ Thành K mượn của em ruột là chị Võ Thị N để sử dụng, chị Nguyễn không biết biết K sử dụng xe đi mua ma túy nên đã trả lại cho chị N; 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung dạng cảm ứng, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Võ Thành K không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã trả lại cho K; 01 căn cước công dân mang tên Danh Sa R (giấy phô tô), lưu vào hồ sơ vụ án; 01 giấy chứng

minh nhân dân mang tên Danh Sa R, Cơ quan điều tra đã phô tô sao y lưu vào hồ sơ vụ án, còn bản chính trả lại cho R là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với Mẫu vật (kí hiệu M) còn lại sau giám định có khối lượng là 0,12046 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, vỏ đoạn ống hút nhựa (tất cả chứa trong phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “55/GĐMT-2024, có 04 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, chữ ký của cán bộ Nguyễn Quốc Khải thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 9 năm 2024.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Danh Sa R thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

[7] Từ những phân tích trên, có căn cứ để chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và không có căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Danh Sa R.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành K và bị cáo Danh Sa R (tên gọi khác T) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Võ Thành K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 6 năm 2024.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Danh Sa R (tên gọi khác T) 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 6 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ Mẫu vật (kí hiệu M) còn lại sau giám định có khối lượng là 0,12046 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, vỏ đoạn ống hút nhựa (tất cả chứa trong phong bì niêm phong, bên ngoài có ghi “55/GĐMT-2024, có 04 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, chữ ký của cán bộ Nguyễn Quốc Khải thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 9 năm 2024.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Thành K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân. Bị cáo Danh Sa R được miễn án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Thu